

BẢN ĐĂNG KÝ

CHƯƠNG TRÌNH THRIIVE 2015

**VAY VỐN KHÔNG LÃI SUẤT -**

**PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP - XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG**

**[TÊN DOANH NGHIỆP]**

***Bản đăng ký xin gửi về:***

Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế phát triển - Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN

Phòng 202, Tầng 2, Tòa nhà G4, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 04.37547506 - máy lẻ 811. Hotline: 0168 726 9969

Email: [thriive.hanoi@gmail.com](mailto:thriive.hanoi@gmail.com)

**Hạn nộp hồ sơ: 25/08/2015**

**A. Thông tin Chủ doanh nghiệp**

***Hướng dẫn:*** *Chủ doanh nghiệp đăng ký tham gia chương trình phải là người sở hữu chính và nắm quyền quyết định trong doanh nghiệp.*

Họ tên:

Ngày tháng năm sinh: Giới tính:

Số CMTND: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú: Email:

Số điện thoại cố định: Di động:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Ngoài chủ doanh nghiệp chính trên, doanh nghiệp còn chủ sở hữu khác không? Nếu có xin điền vào bảng thông tin sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Chủ doanh nghiệp 2 | Chủ doanh nghiệp 3 | Chủ doanh nghiệp 4 |
| Họ và tên |  |  |  |
| Số CMTND |  |  |  |
| Giới tính |  |  |  |
| Năm sinh |  |  |  |
| Chức vụ |  |  |  |
| Điện thoại |  |  |  |
| Email |  |  |  |

**B. Thông tin Doanh nghiệp**

**1. Thông tin chung**

Tên giao dịch tiếng Việt:

Tên giao dịch tiếng Anh:

Tháng/năm thành lập: Website:

Địa chỉ đăng ký kinh doanh:

Địa chỉ văn phòng (nếu có):

Địa chỉ xưởng sản xuất (nếu có):

**2. Thông tin về doanh thu**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **2013** | **2014** | **Tháng 1-6/2015** |
| Tổng doanh thu năm |  |  |  |
| Tăng trưởng doanh thu\* (%) |  |  |  |

**\* Tăng trưởng doanh thu *được tính bằng công thức:*** *(Doanh thu năm nay - Doanh thu năm trước) / (Doanh thu năm trước) (%)*

**3. Thông tin về lao động**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Số lao động toàn thời gian** | **Số lao động bán thời gian**  (lao động làm nửa ngày hoặc thời vụ) |
| Nam |  |  |
| Nữ |  |  |
| Tổng |  |  |
| Trong đó:  Số lao động là thành viên trong gia đình:  Số lao động có hoàn cảnh khó khăn (người khuyết tật, hoàn cảnh đặc biệt): nam nữ  Mức thu nhập thấp nhất: Mức thu nhập cao nhất:  Mức thu nhập trung bình:  Phúc lợi khác cho người lao động (nếu có): | | |

**4. Lĩnh vực kinh doanh**

|  |  |
| --- | --- |
| ☐ Nông nghiệp  ☐ Sản xuất gỗ  ☐ Xây dựng  ☐ Giáo dục-Đào tạo  ☐ Dịch vụ  ☐ Du lịch | ☐ Năng lượng  ☐ Thực phẩm  ☐ Dệt may  ☐ Thủ công mỹ nghệ  ☐ Cơ khí  ☐ Khác, vui lòng ghi rõ: |

**5. Thế mạnh cạnh tranh của sản phẩm và doanh nghiệp**

**6. Chiến lược/kế hoạch phát triển**

**C. Thông tin Vốn vay Thriive**

**1. Máy móc, thiết bị**

***Hướng dẫn:*** *Doanh nghiệp xếp máy móc, thiết bị cần mua theo thứ tự ưu tiên lên trước.*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên máy móc, thiết bị (bao gồm cả mã thiết bị)** | **Số lượng** | **Đơn giá**  **(đã bao gồm VAT)** | **Thành tiền**  **(VNĐ)** |
| **1** |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |
| **3** |  |  |  |  |
| **Tổng:** | | | |  |
| **Số vốn đề nghị được vay** *(không quá 210 triệu đồng):* | | | |  |

**2. Thông tin nhà cung cấp**   
Tên:

Địa chỉ:

Điện thoại người liên hệ:

Website: Email:

[

**3. Giấy tờ tài sản đảm bảo vốn vay**

***Hướng dẫn:*** *Giấy tờ tài sản đảm bảo có thể là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy đăng ký xe, sổ tiết kiệm... có tổng giá trị bằng hoặc lớn hơn giá trị vốn vay Thriive.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Loại giấy tờ** | **Giá trị (VNĐ)** |
| **1** |  |  |
| **2** |  |  |

**D. Hiệu quả dự kiến của vốn vay Thriive**

**1. Tăng trưởng doanh thu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **2016** | **2017** |
| Doanh thu (dự kiến) |  |  |
| Tăng trưởng doanh thu (%) |  |  |

**2. Tăng số lao động trong 2 năm tham gia chương trình**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Số lao động toàn thời gian tăng | Số lao động bán thời gian tăng |
| Nam |  |  |
| Nữ |  |  |
| Tổng |  |  |
| Trong đó:  Số lao động có hoàn cảnh khó khăn (người khuyết tật, hoàn cảnh đặc biệt) là: nam nữ | | |

**3. Tác động khác của vốn vay Thriive (nếu có)**

***Hướng dẫn:*** *Tác động khác có thể là chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đời sống của người lao động, môi trường, cộng đồng...*

**E. Kế hoạch trả vốn vay Thriive**

***Hướng dẫn:***

*- Doanh nghiệp không trả vốn vay Thriive bằng tiền mặt mà bằng cách đào tạo nghề và/hoặc cung cấp sản phẩm/dịch vụ kinh doanh của doanh nghiệp miễn phí cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn (người nhận), hướng đến giảm nghèo cho cộng đồng.*

*- Các hoạt động hoàn trả vốn vay có thể thực hiện hàng quý hoặc 6 tháng một lần trong vòng 02 năm từ tháng 1/2016 đến tháng 12/2017. Doanh nghiệp không được hoàn trả vốn trong thời gian ngắn hơn 01 năm tham gia chương trình.*

*- Địa điểm trả nợ là địa bàn doanh nghiệp đặt văn phòng, xưởng sản xuất hoặc địa bàn khác trong bán kính 50km quanh Hà Nội.*

*- Đơn giá là giá bản lẻ sản phẩm/dịch vụ/khóa đào tạo nghề trên thị trường.*

*- Tổng giá trị trả vốn vay phải BẰNG số vốn đề nghị được vay chương trình.*

**1. Kế hoạch trả vốn vay**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian**  (ghi rõ tháng, năm) | **Địa điểm**  (ghi rõ huyện, tỉnh) | **Người nhận**  (ghi rõ người nhận là phụ nữ/người già/trẻ em/thanh niên nghèo, người khuyết tật... theo khảo sát ban đầu của doanh nghiệp) | **Sản phẩm/ Dịch vụ/ Khóa đào tạo nghề**  (ghi rõ sản phẩm/dịch vụ gì, khóa đào tạo nghề gì) | **Số lượng**  (là số người nhận sản phẩm/dịch vụ/khóa đào tạo nghề miễn phí) | **Đơn giá**  **VNĐ**  (là đơn giá bộ sản phẩm/dịch vụ/khóa đào tạo nghề cho 01 người nhận) | **Thành tiền**  **VNĐ**  (= số lượng x đơn giá) |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
| **TỔNG GIÁ TRỊ TRẢ VỐN VAY:** | | | | | |  |

**2. Chi tiết chi phí đào tạo nghề (nếu có)**

***Hướng dẫn:*** *Nếu trong Kế hoạch trả vốn vay có khóa đào tạo nghề, hãy liệt kê chi tiết chi phí đào tạo nghề cho 01 người nhận.*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chi phí**  (ghi rõ chi phí nguyên vật liệu, người hướng dẫn, dụng cụ... phục vụ khóa đào tạo) | **Số lượng**  (ghi rõ đơn vị tính) | **Đơn giá**  **VNĐ** | **Thành tiền**  **VNĐ**  (= số lượng x đơn giá) |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| **TỔNG CHI PHÍ ĐÀO TẠO 01 NGƯỜI NHẬN:** | | | |  |

**3. Mô tả quy cách sản phẩm/dịch vụ, khóa đào tạo nghề**

***Hướng dẫn:*** *- Đối với sản phẩm/dịch vụ: mô tả chất liệu, kích thước, đặc điểm...*

*- Đối với khóa đào tạo nghề: mô tả số ngày/buổi, số giờ, nội dung, tài liệu đào tạo...*

**4. Ý nghĩa của kế hoạch trả vốn vay**

***Hướng dẫn:*** *Theo đánh giá của doanh nghiệp, tại địa điểm trả nợ, khó khăn của người nhận là gì? Sản phẩm/dịch vụ/khóa đào tạo nghề đã giải quyết khó khăn đó như thế nào?*

**5. Cam kết của doanh nghiệp sau khi hoàn thành trả vốn vay**Mục đích của Chương trình Thriive là nâng cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong dài hạn. Vậy, sau khi hoàn trả đầy đủ vốn vay, doanh nghiệp có sẵn sàng trao tặng sản phẩm/dịch vụ/khóa đào tạo nghề miễn phí giúp đỡ cộng đồng không?

☐ Có ☐ Không

Nếu có, doanh nghiệp sẽ thực hiện các hoạt động gì?

**F. Thông tin khác**

1. Nếu doanh nghiệp đã từng vay vốn ngân hàng/các tổ chức tín dụng, hoặc nhận được nguồn vốn ưu đãi, tài trợ, vui lòng ghi rõ:

Số tiền (VND): Mục đích:

Thời gian vay: Thời hạn trả vốn vay:

Tên tổ chức tín dụng/ngân hàng cho vay:

2. Doanh nghiệp mong muốn nhận được hỗ trợ nâng cao năng lực (đào tạo, tư vấn) về các mảng gì?

3. Thông tin liên hệ của 01 nhà cung cấp và 01 khách hàng của doanh nghiệp (bắt buộc):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Họ tên** | **Địa chỉ** | **Di động** |
| Nhà cung cấp |  |  |  |
| Khách hàng |  |  |  |

Bằng cách ký vào bản đăng ký này, tôi xin cam kết những thông tin trong hồ sơ đăng ký là đúng sự thật. Với bất kỳ thông tin sai khác nào trong và sau quá trình tuyển chọn, Thriive có quyền loại doanh nghiệp khỏi danh sách tuyển chọn và cấp vốn.

*Tỉnh/thành phố, ngày tháng năm*

Chủ doanh nghiệp

*(Ký tên và đóng dấu)*